

## **RIKKEI ACADEMY – BÀI TẬP TỔNG HỢP**

### **ABSTRACTION – LIST – COMPARATOR & COMPARABLE**

#### **1. Xây dựng interface IEmployee trong package ra.business có:**

- a. Hằng số BASIC\_SALARY = 1.300.000
- b. Các phương thức:
  - inputData(Scanner scanner): Nhập thông tin cho đối tượng
  - displayData(): Hiển thị thông tin đối tượng

#### **2. Xây dựng lớp Employee kế thừa IEmployee trong package ra.businessImp có các thông tin:**

- a. Các thuộc tính
  - Id – String: Mã nhân viên
  - Name – String: Tên nhân viên
  - Year – int: Năm sinh nhân viên
  - Rate – float: hệ số lương nhân viên
  - Commission - float: Hoa hồng của nhân viên hàng tháng
  - Salary – float: Lương nhân viên hàng tháng
  - Status – Boolean: Trạng thái nhân viên (true – đang làm việc, false – Nghỉ việc)
- b. Các constructors và phương thức getter/setter
- c. Triển khai các phương thức:
  - inputData(Scanner scanner): nhập thông tin cho nhân viên (trừ salary)
  - displayData(): hiển thị thông tin nhân viên
- d. Xây dựng phương thức tính lương nhân viên calSalary theo công thức:  
$$\text{Salary} = \text{Rate} * \text{BASIC\_SALARY} + \text{Commission}$$

### 3. Xây dựng lớp EmployeeManagement trong package ra.presentation thực hiện:

- a. Khởi tạo danh sách nhân viên với List Interface và lớp ArrayList
- b. Hiển thị menu và thực hiện các chức năng theo menu sau:

\*\*\*\*\*MENU\*\*\*\*\*

1. Nhập thông tin cho n nhân viên
2. Hiển thị thông tin nhân viên
3. Tính lương cho các nhân viên
4. Tìm kiếm nhân viên theo tên nhân viên
5. Cập nhật thông tin nhân viên
6. Xóa nhân viên theo mã nhân viên
7. Sắp xếp nhân viên theo lương tăng dần (Comparable)
8. Sắp xếp nhân viên theo tên nhân viên giảm dần (Comparator)
9. Sắp xếp nhân viên theo năm sinh tăng dần (Comparator)
10. Thoát

*Chúc các em học viên lớp RA-Fukuoka-JV230627 cuối tuần vui vẻ và hạnh phúc!*